

Số:142/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Đông, ngày 05 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55,81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2025.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 118/2025/TLST-VHNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa những người yêu cầu:

- Anh **Lê Văn C**, sinh năm 1987; Nơi thường trú: Thửa đất số 307 Tờ bản đồ số 5, tổ dân phố H, phường P, quận H, thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện tại: Số F T, phường T, quận N, thành phố Hà Nội.

- Chị **Trần Thị L**, sinh năm 1989; Nơi thường trú: Thửa đất số 307 Tờ bản đồ số 5, tổ dân phố H, phường P, quận H, thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện tại: Số A, tổ B, Đ, quận H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Anh Lê Văn C và chị Trần Thị Liên kết H trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 10 tháng 10 năm 2012 tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa là hôn nhân hợp pháp.

[2] Anh Lê Văn C và chị Trần Thị L có đơn yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị. Tòa án đã hoà giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không thành, lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự ngày 25/02/2025.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự ngày 25/02/2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày hòa giải đoàn tụ không thành, lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn C và chị Trần Thị L đều thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Lê Văn C và chị Trần Thị L xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Lê Khả V, sinh ngày 26/3/2013 và cháu Lê Khả T, sinh ngày 25/3/2022, các con đều phát triển khỏe mạnh, bình thường. Anh Lê Văn C và chị Trần Thị L thỏa thuận giao cho chị Trần Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Lê Khả V, sinh ngày 26/3/2013 và cháu Lê Khả T, sinh ngày 25/3/2022 kể từ thời điểm ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác về nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Văn C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 3.000.000 đồng/tháng/cháu, cấp dưỡng theo tháng kể từ thời điểm ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác về nuôi con.

Anh Lê Văn C và chị Trần Thị L được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Anh Lê Văn C và chị Trần Thị L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

Về công nợ chung: Anh Lê Văn C và chị Trần Thị L không có công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí: Anh Lê Văn C tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm (đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0044865 ngày 25/02/2025 tại chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Hà Đông;
- UBND xã Xuân Tín, huyện Thọ Xuân,
tỉnh Thanh Hóa (ĐKKH số 86, quyền số 01);

THẨM PHÁN

- Lưu hồ sơ vụ án.

Tướng Thị Huyền